

## **PHƯƠNG ÁN**

### **Sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Ninh Giang**

## **I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**

### **1.1. Cơ sở chính trị**

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

### **1.2. Căn cứ pháp lý**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

- Thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/ĐU ngày 29/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Ninh Giang.

## **II. THỰC TRẠNG THÔN**

### **2.1. Số lượng thôn**

a) Tổng số thôn: 20 thôn, 22 chi bộ Đảng.

b) Quy mô thôn:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- 16 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định (Ở vùng đồng bằng sông Hồng: Thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên, tổ dân phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên);

- 04 thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 01 thôn (Thôn Cáp - 159 hộ gia đình);

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 01 thôn (Thôn Đậu Trì - 252 hộ gia đình);

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 02 thôn (Thôn Tam Tương - 354 hộ gia đình; Thôn Giâm Me - 390 hộ gia đình).

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân (nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...).

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

## 2.2. Tổ chức tại thôn:

- Các tổ chức tại thôn như: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi hội Nông dân, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi đều được thành lập, theo số lượng Chi bộ Đảng tại 20 thôn.

- Đối với Chi bộ thôn: 20/20 thôn có Chi bộ Đảng để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động, trong đó:

+ 18 Thôn có 01 Chi bộ.

+ 02 Thôn có 02 Chi bộ (Thôn Tranh Xuyên và thôn Ngọc Hòa).

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

## III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

### 3.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Tổng số 43 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh: 22 Bí thư Chi bộ (trong đó, 18 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 03 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận thôn); 02 Trưởng thôn; 19 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn (không tính người kiêm nhiệm).

- Chia theo độ tuổi: 01 người dưới 40 tuổi; 06 người từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi; 11 người từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi và 25 người trên 60 tuổi (trong đó 03 người trên 70 tuổi)

- Chia theo trình độ đào tạo: 06 người Đại học; 08 người Cao đẳng, Trung cấp và 29 người dưới Trung cấp.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)

### 3.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ và tỉnh Hải Dương cũ<sup>1</sup>

Tổng số 31 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh: 15 Phó Trưởng thôn; 16 Thôn đội trưởng (không tính người kiêm nhiệm).

- Chia theo độ tuổi: 01 người dưới 40 tuổi; 12 người từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi; 07 người từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi và 11 người trên 60 tuổi (trong đó 01 người trên 70 tuổi).

- Chia theo trình độ đào tạo: 01 người Đại học; 06 người Cao đẳng, Trung cấp và 24 người dưới Trung cấp.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)

## IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

### 4.1. Phương án sắp xếp:

**Sắp xếp, tổ chức lại 06 thôn trên địa bàn xã Ninh Giang thành 03 thôn, cụ thể:**

**4.1.1.** Sáp nhập thôn Giâm Me vào thôn Vé để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là **Đông Tâm**. Sau sắp xếp, Thôn Đông Tâm đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên thôn mới: **Đông Tâm**

- Nhà văn hóa thôn Đông Tâm: dự kiến sử dụng Nhà văn hóa thôn Vé (Diện tích khoảng 610m<sup>2</sup>).

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Đông Tâm:

+ Vị trí thuận lợi, giáp đường xã ĐH 01, đường Tỉnh lộ 396 và tuyến đường xã từ thôn Vé đi thôn Dậu Trì.

+ Vị trí địa lý: Đông giáp thôn Tranh Xuyên và thôn Vĩnh Xuyên; Tây giáp thôn Dậu Trì và xã Vĩnh Lại; Nam giáp thôn Cáp và thôn Đô Chàng; Bắc giáp thôn Ngọc Hòa và xã Vĩnh Lại.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Đông Tâm:

+ Số hộ gia đình: 882 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.980 người, trong đó có 105 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn 230,61 ha, trong đó:

+ Diện tích đất ở: 14,31 ha

<sup>1</sup> Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND của HĐND thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương.

+ Diện tích đất sản xuất: 216,30 ha  
 - Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 01 Nhà văn hóa; 01 Khu thể thao, vui chơi; 01 Đình làng và 03 Chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 02 thôn liền kề nhau, thôn Giâm Me có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ (*trong đó, 01 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn*); 01 Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn. Dôi dư 02 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

Theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (*đối với địa bàn thuộc tỉnh Hải Dương trước sắp xếp*)

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 03 người, gồm: 02 Phó Trưởng thôn; 01 Thôn đội trưởng.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 02 chức danh, trong đó: 01 Phó Trưởng thôn; 01 Thôn đội trưởng. Dôi dư 01 người.

**4.1.2.** Sáp nhập thôn Tam Tương với thôn Dậu Trì để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là **Hồng Thái**. Sau sắp xếp, Thôn Hồng Thái đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: **Hồng Thái**

- Nhà văn hóa thôn Hồng Thái: dự kiến sử dụng Nhà văn hóa thôn Tam Tương (Diện tích khoảng 1300m<sup>2</sup>).

- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Hồng Thái:

+ Vị trí thuận lợi, giáp tuyến đường xã kết nối Tỉnh lộ 396 (Đường trục Đông Tây) và tuyến đường Vẽ - Dậu Trì.

+ Vị trí địa lý: Đông giáp thôn Giâm Me và thôn Đô Chàng; Tây giáp xã Vĩnh Lại và thôn Tiêu Tương; Nam giáp thôn An Rặc và thôn Thượng Đông; Bắc giáp xã Vĩnh Lại.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Hồng Thái:

- + Số hộ gia đình: 606 hộ
- + Số nhân khẩu: 1.963 người, trong đó có 92 đảng viên
- Diện tích tự nhiên của thôn 174,05 ha, trong đó:
  - + Diện tích đất ở: 9,88 ha
  - + Diện tích đất sản xuất: 164,17 ha
- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 02 Nhà văn hóa; 02 Khu thể thao, vui chơi; 01 Đình làng và 02 Chùa.
- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 02 thôn liền kề nhau, thôn Dậu Trì có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình và thôn Tam Tương có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:
  - + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn.
  - + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn. Dôi dư 01 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

Theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (đối với địa bàn thuộc tỉnh Hải Dương trước sắp xếp)

- + Số lượng hiện có mặt: Tổng số 02 người, gồm: 02 Thôn đội trưởng.
- + Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 02 chức danh, trong đó: 01 Phó Trưởng thôn; 01 Thôn đội trưởng.

**4.1.3. Sáp nhập thôn Cáp vào thôn Đô Chàng để thành lập thôn mới, dự kiến tên gọi là **Hồng Dụ**.** Sau sắp xếp, Thôn Hồng Dụ đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên thôn mới: **Hồng Dụ**
- Nhà văn hóa thôn Hồng Dụ: dự kiến sử dụng Nhà văn hóa thôn Đô Chàng (Diện tích khoảng 900m<sup>2</sup>).
- Vị trí địa lý, ranh giới của thôn Hồng Dụ:
  - + Vị trí thuận lợi, giáp tuyến đường Tỉnh lộ 396 (Đường trục Đông Tây) và tuyến đường kết nối đường xã ĐH 01 đến Tỉnh lộ 396.

+ Vị trí địa lý: Đông giáp thôn Mai Xá; Tây giáp thôn Tiêu Tương và thôn Dậu Trì; Nam giáp thôn Thượng Đồng; Bắc giáp thôn Giâm Me.

- Số hộ gia đình, số nhân khẩu của thôn Hồng Dụ:

+ Số hộ gia đình: 613 hộ

+ Số nhân khẩu: 2.178 người, trong đó có 111 đảng viên

- Diện tích tự nhiên của thôn 167,31 ha, trong đó:

+ Diện tích đất ở: 7,62 ha

+ Diện tích đất sản xuất: 159,69 ha

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu: 02 Nhà văn hóa; 02 Khu thể thao, vui chơi và 02 Chùa.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại thôn: 01 chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 02 thôn liền kề nhau, thôn Cáp có quy mô dưới 50% số hộ gia đình theo quy định; phong tục tập quán, các yếu tố văn hóa không bị ảnh hưởng, thuận lợi cho việc sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh, trong đó: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận thôn. Dôi dư 01 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn:

Theo quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (*đối với địa bàn thuộc tỉnh Hải Dương trước sắp xếp*)

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 03 người, gồm: 01 Phó Trưởng thôn; 02 Thôn đội trưởng.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 02 chức danh, trong đó: 01 Phó Trưởng thôn; 01 Thôn đội trưởng. Dôi dư 01 người.

*(Phương án cụ thể kèm theo Phụ lục 4 kèm theo)*

**4.2. Giữ ổn định 14 thôn, gồm:** Thôn 1, Thôn 2, Thôn 3, Thôn 4, Thôn Tranh Xuyên, Thôn An Rặc, Thôn Tiêu Tương, Thôn Thượng Đồng, Thôn Ngọc Hòa, Thôn Vĩnh Xuyên, Thôn Hiệp Thọ, Thôn Tiền, Thôn Trung và Thôn Mai Xá.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Đảm bảo điều kiện tại Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.

*(Lý do cụ thể kèm theo Phụ lục 5 kèm theo)*

**4.3. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập** (bao gồm cả các thôn giữ ổn định)

Tổng số: 17 thôn, trong đó:

- 17/17 thôn đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;  
- Không còn thôn chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, cụ thể:

- + Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 00 thôn;
- + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 00 thôn;
- + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 00 thôn;

*(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)*

**V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ, AN NINH CƠ SỞ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN**

**5.1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể, an ninh cơ sở**

*(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể, an ninh cơ sở thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)*

**5.2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp**

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn nêu tại Mục II Phương án này, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ thì lập hồ sơ, xem xét giải quyết hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

**VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

**6.1. Về thực trạng**

a) Nhà văn hóa

- Tổng số hiện có: 22 địa điểm.
- Tổng số dự kiến sử dụng: 22 địa điểm.
- Tổng số dôi dư: Không.

b) Khu thể thao

- Tổng số hiện có: 10 địa điểm.
- Tổng số dự kiến sử dụng: 10 địa điểm.
- Tổng số dôi dư: Không.

## **6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý**

- Tiếp tục sử dụng: 22 Nhà văn hóa và 10 Khu thể thao, vui chơi để làm các điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng.
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: Không.
- Phương án khác: Không.

*(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)*

## **VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

- Kiến nghị cấp trên có thẩm quyền sớm hướng dẫn cụ thể, giải quyết chế độ, chính sách cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người tham gia hoạt động trực tiếp ở thôn dôi dư nghỉ việc để ổn định tư tưởng cho nhân sự địa phương.

- Đề nghị Đảng ủy xã cho ý kiến, chỉ đạo ban hành đồng thời Phương án sắp xếp tổ chức Đảng; công tác cán bộ tại các thôn. Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể cấp xã thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy ở cơ sở theo quy định.

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Ninh Giang năm 2026./.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các thôn trong diện sắp xếp, tổ chức lại;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Huê**